

Số: 14/2020/QĐST-DS

*Việt Yên, ngày 25 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2020, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Đỗ Thị P, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

**Bị đơn:** Nguyễn Văn T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1972.

2. Anh Trần Văn N, sinh năm 1966.

Ủy quyền cho chị Đỗ Thị P, sinh năm 1971 (Là vợ).

Đều địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Anh Nguyễn Văn T, chị Đỗ Thị M có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng chị Đỗ Thị P, anh Trần Văn N số tiền 138.833.000 đồng tiền gốc trước ngày 30/3/2021 (Âm lịch) tức ngày 11/5/2021 (Dương lịch). Về lãi suất các bên thoả thuận không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T, chị Đỗ Thị M phải liên đới chịu 3.470.825 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Đỗ Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Đỗ Thị P 5.030.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001392 ngày 21/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không**

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS+VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Ngô Văn Quang**